

Quy định về sổ đỏ về quyền giá đất sát giá thị trường trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

Viết bởi Quynh trên Khánh Hòa

Thứ hai, 23 Tháng 9 2013 10:42 - Lần cập nhật cuối Thứ hai, 23 Tháng 9 2013 10:46

Ngày 21 tháng 12 năm 2012 Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa Ban hành Quy định số 45/2012/QĐ-UBND về việc Quy định về sổ đỏ về quyền giá đất sát giá thị trường trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa. Nội dung quy định như sau:

Về phạm vi đối tượng: Quy định về sổ đỏ về quyền giá đất (K) để xác định giá đất sát giá thị trường tính tiền sử dụng đất, tiền thuê đất trên địa bàn tỉnh trong các trường hợp sau:

- Áp dụng đối với phần diện tích vượt hạn mức đất, trong trường hợp cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (công nhận quyền sử dụng đất) đối với đất đang sử dụng, chuyển mục đích sử dụng đất đối với đất đang sử dụng không phải đất nông nghiệp mà có diện tích vượt hạn mức đất do Ủy ban nhân dân tỉnh quy định;

- Áp dụng đối với hộ gia đình, cá nhân được giao đất tái định cư có thu tiền sử dụng đất theo giá thị trường;

- Áp dụng đối với đất đã có quy hoạch phân lô thửa đất này vượt hạn mức nông nghiệp sử dụng đất chuyển mục đích sử dụng tài chính, đất bồi đắp sau khi thực hiện quy hoạch, bán cho hộ liên kết;

- Áp dụng đối với hộ gia đình nghèo, hộ gia đình chính sách được cấp đất;

- Áp dụng trong trường hợp đất bồi đắp khi cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mà có diện tích đất tăng so với diện tích ghi trên mặt trong các loại giấy tờ quy định, làm căn cứ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mà nguyên nhân do lỗi nhầm, do đối tượng nhầm lẫn, tìm kiếm;

- Áp dụng trong trường hợp thuê đất đối với nông nghiệp đất có giá trị dưới 10 tỷ đồng (theo bảng giá đất do Ủy ban nhân dân tỉnh công bố hàng năm);

Quy định hình số đầu u chnh giá đất sát giá thị trường trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

Viết bởi Quynh Truong Khánh Hòa

Thứ hai, 23 Tháng 9 2013 10:42 - Lần cập nhật cuối Thứ hai, 23 Tháng 9 2013 10:46

- Áp dụng trong trường hợp thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm đã hết thời gian của đơn vị giá thuê đất (05 năm) phải đầu u chnh lại đơn vị giá thuê đất cho thời hạn tiếp theo.

Vai trò và trách nhiệm áp dụng: Cơ quan quản lý nhà nước có liên quan trong việc xác định và thu nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất; các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất thực hiện các điều kiện phải áp dụng hình số đầu u chnh giá đất để xác định nghĩa vụ tài chính và đất theo quy định này.

Hình số đầu u chnh giá đất (K) được quy định như sau:

STT

Loại đất - Địa bàn áp dụng

Hình số đầu u chnh

A

ĐẤT NÔNG NGHIỆP

I

Đất nông nghiệp trong đô thị

1

Các phường thuộc thành phố Nha Trang, thành phố Cam Ranh và thị xã Ninh Hòa

$$K = 1,5 \text{ m}^2$$

2

Thị trấn Vĩnh Giã và thị trấn Cam Đồi

$$K = 1,5 \text{ m}^2$$

3

Thị trấn Diên Khánh

$$K = 1,2 \text{ m}^2$$

4

Thị trấn Khánh Vĩnh và thị trấn Tô Hạp

$K = 1,0$ lần

II

Đất nông nghiệp tại nông thôn

1

Thành phố Nha Trang, thành phố Cam Ranh, thị xã Ninh Hòa và các huyện: Vạn Ninh, Cam Lâm

Quy định hồ sơ đấu thầu giá đất sát giá thị trường trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

Vị trí báo giá Quận thành phố Khánh Hòa

Thứ hai, 23 Tháng 9 2013 10:42 - Lần cập nhật cuối Thứ hai, 23 Tháng 9 2013 10:46

- Các xã đồng bằng

$K = 1,2 \text{ l\%n}$

- Các xã (thôn) miền núi

$K = 1,0 \text{ l\%n}$

2

Huyện Diên Khánh

- Các xã đồng bằng

Quy định hồ sơ đi u ch nh giá đ t sát giá th tr ng trên đ a bàn t nh Khánh Hòa

Vi t b i Qu n tr Khánh Hòa

Th hai, 23 Tháng 9 2013 10:42 - L n c p nh t cu i Th hai, 23 Tháng 9 2013 10:46

K = 1,0 l n

- Các xã (thôn) mi n núi

K = 1,0 l n

3

Các huy n: Khánh Vĩnh, Khánh S n

- Các xã (thôn) mi n núi

K = 1,0 l n

B

ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP

I

Đất và đất sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp tại đô thị

1

Thành phố Nha Trang

Quy định hồ sơ đấu thầu giá đất sát giá thị trường trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

Vị trí bìa Quyển trong Khánh Hòa

Thứ hai, 23 Tháng 9 2013 10:42 - Lần cập nhật cuối Thứ hai, 23 Tháng 9 2013 10:46

$K = 3,0 \text{ l/n}$

- Vị trí 1 của các đường loại 1, 2, 3 và vị trí 1 đơn còn lại của đường Trần Phú

$K = 2,5 \text{ l/n}$

- Các đường loại 4, 5, 6, 7, 8

- Các vị trí còn lại của đường loại 1, 2, 3 và đường Trần Phú

$K = 2,0 \text{ l/n}$

- Các đường thuộc thành phố Nha Trang

$K = 1,2 \text{ l/n}$

2

Thành phố Cam Ranh

- 06 phường: Cam Phú, Cam Thuận, Cam Lộ, Ba Ngòi, Cam Lộ và Cam Linh

$K = 1,6 \text{ km}$

- 03 phường: Cam Nghĩa, Cam Phúc Bắc và Cam Phúc Nam

$K = 1,5 \text{ km}$

3

Quy định hồ sơ đấu thầu giá đất sát giá thị trường trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

Vị trí báo giá: Quận thành phố Khánh Hòa

Thứ hai, 23 Tháng 9 2013 10:42 - Lần cập nhật cuối: Thứ hai, 23 Tháng 9 2013 10:46

Thị xã Ninh Hòa

- Phường Ninh Hiệp

$K = 1,6 \text{ l/n}$

- Các phường: Ninh Giang, Ninh Hà, Ninh Đa, Ninh Diêm, Ninh Thu và Ninh Hội

$K = 1,4 \text{ l/n}$

4

Các huyện: Diên Khánh, Cam Lâm, Vạn Ninh, Khánh Sơn và Khánh Vĩnh

Quy định hồ sơ đấu thầu giá đất sát giá thị trường trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

Vị trí báo giá: Quận/trị Khánh Hòa

Thứ hai, 23 Tháng 9 2013 10:42 - Lần cập nhật cuối: Thứ hai, 23 Tháng 9 2013 10:46

- Thứ trưởng Diên Khánh

$K = 1,6 \text{ l\%n}$

- Thứ trưởng Cam Đức

$K = 1,6 \text{ l\%n}$

- Thứ trưởng Văn Giảng

$K = 1,6 \text{ l\%n}$

- Thứ trưởng Tô Hợp và thứ trưởng Khánh Vĩnh

$K = 1,2 \cdot n$

II

Đất và đất sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp tại nông thôn

1

Thành phố Nha Trang

Quy định hồ sơ đấu thầu giá đất sát giá thị trường trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

Vị trí báo giá: Quận/trị Khánh Hòa

Thời gian: Thứ hai, 23 Tháng 9 2013 10:42 - Liên hệ: Bộ phận tiếp nhận hồ sơ đấu thầu Thứ hai, 23 Tháng 9 2013 10:46

- Các xã thuộc thành phố Nha Trang

$K = 1,6 \text{ m}^2$

2

Thành phố Cam Ranh, thị xã Ninh Hòa và các huyện: Diên Khánh, Vĩnh Ninh, Cam Lâm

- Các xã vùng biên giới

$K = 1,2 \text{ m}^2$

- Các xã (thôn) miền núi

Quy định hồ sơ điếu u chnh giá đất sát giá thị trường trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

Viết bởi: Quynh tr Khánh Hòa

Thứ hai, 23 Tháng 9 2013 10:42 - Lần cập nhật cuối: Thứ hai, 23 Tháng 9 2013 10:46

K = 1,0 l n

3

Các huyện: Khánh Sơn và Khánh Vĩnh

- Các xã (thôn) miền núi

K = 1,0 l n

III

Đất và đất sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp trong khu Du lịch Bãi biển Cam Ranh

K = 1,0 l n

IV

Đ t t i các Khu tái đ nh c trên đ a bàn t nh
(trong tr ng h p giao đ t tái đ nh c theo giá th tr ng)

$$K = 1,2 \text{ l n}$$

V

Đ t s n xu t kinh doanh phi nông nghi p đ xây đ ng khu công nghi p, c m công nghi p; đ t

$$K = 1,0 \text{ l n}$$

Vi c xác đ nh các xã (thôn) mi n núi và đ ng b ng căn c quy đ nh t i B ng giá đ t công b hàng năm do y ban nhân dân t nh ban hành.

Tr ng Tu (T ng h p)